**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN NGOẠI TỆ**

**GIAO NGAY (KỲ HẠN)**

*Số: ……………………../MBNT*

Hôm nay, ngày … tháng <month> năm <year>, tại: Tòa nhà HH2-2, KĐT Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam, chúng tôi gồm:

|  |
| --- |
| **BÊN A: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long** |
| Địa chỉ: Tòa nhà HH2-2, KĐT Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam  Điện thoại: 04.62659083 Fax: 04.62659092  Người đại diện:  Chức vụ: |
| **BÊN B**: **Công ty cổ phần tự động hóa Tân Phát** |
| Địa chỉ: 168 Phan Trọng Tuệ, Thanh Liệt, Hà Nội  Điện thoại:  Người đại diện: Nguyễn Quốc Đạt  Chức vụ: Giám đốc |

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay (kỳ hạn) theo các điều khoản dưới đây:

**Điều 1: Điều khoản giao dịch và chỉ dẫn thanh toán:**

**1.1. Điều khoản giao dịch:**

|  |
| --- |
| - Ngày giao dịch: ……./<month>/ <year>  - Tỷ giá: …………..  - Ngày thanh toán: ……/……/……  1.1.1- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo1> USD  Bằng chữ: <bangChu1>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung1>  1.1.2- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo2> USD  Bằng chữ: <bangChu2>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung2>  1.1.3- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo3> USD  Bằng chữ: <bangChu3>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung3>  1.1.4- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo4> USD  Bằng chữ: <bangChu4>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung4>  1.1.5- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo5> USD  Bằng chữ: <bangChu5>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung5>  1.1.6- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo6>USD  Bằng chữ: <bangChu6>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung6>  1.1.7- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo7>USD  Bằng chữ: <bangChu7>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung7>  1.1.8- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo8>USD  Bằng chữ: <bangChu8>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung8>  1.1.9- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo9>USD  Bằng chữ: <bangChu9>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung9>  1.1.10- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo10>USD  Bằng chữ: <bangChu10>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung10>  1.1.11- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo11>USD  Bằng chữ: <bangChu11>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung11>  1.1.12- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo12>USD  Bằng chữ: <bangChu12>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung12>  1.1.13- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo13> USD  Bằng chữ: <bangChu13>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung13>  1.1.14- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo14> USD  Bằng chữ: <bangChu14>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung14>  1.1.15- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo15> USD  Bằng chữ: <bangChu15>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung15>  1.1.16- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo16>USD  Bằng chữ: <bangChu16>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung16>  1.1.17- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo17>USD  Bằng chữ: <bangChu17>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung17>  1.1.18- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo18>USD  Bằng chữ: <bangChu18>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung18>  1.1.19- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo19>USD  Bằng chữ: <bangChu19>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung19>  1.1.20- Bên B mua của Bên A số lượng ngoại tệ: <tienNhanNo20>USD  Bằng chữ: <bangChu20>  - Tương đương: …………. VNĐ  Bằng chữ: ………. đồng chẵn  - Mục đích sử dụng ngoại tệ: <noiDung20> |

**1.2. Chỉ dẫn thanh toán:**

Vào ngày thanh toán: …./…./…. *( Hoặc Trường hợp khách hàng chuyển tiền từ/vào tài khoản tại ngân hàng khác)*

**BÊN A CHUYỂN CHO BÊN B:**

**1.** số tiền <tienNhanNo1> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan1>, tại:

- ngân hàng <NganHang1>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang1>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode1>

- tên người hưởng: <benThuHuong1>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong1>

- Phí: Bên chuyển chịu

**2.** số tiền <tienNhanNo2> USD, vào:

- tài khoản số: <soTaiKhoan2>, tại:

- ngân hàng: <NganHang2>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang2>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode2>

- tên người hưởng: <benThuHuong2>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong2>

- Phí: Bên chuyển chịu

**3.** số tiền <tienNhanNo3> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan3>, tại:

- ngân hàng <NganHang3>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang3>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode3>

- tên người hưởng: <benThuHuong3>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong3>

- Phí: Bên chuyển chịu

**4.** số tiền <tienNhanNo4> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan4>, tại:

- ngân hàng <NganHang4>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang4>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode4>

- tên người hưởng: <benThuHuong4>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong4>

- Phí: Bên chuyển chịu

**5.** số tiền <tienNhanNo5> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan5>, tại:

- ngân hàng <NganHang5>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang5>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode5>

- tên người hưởng: <benThuHuong5>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong5>

- Phí: Bên chuyển chịu

**6.** số tiền <tienNhanNo6> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan6>, tại:

- ngân hàng <NganHang6>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang6>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode6>

- tên người hưởng: <benThuHuong6>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong6>

- Phí: Bên chuyển chịu

**7.** số tiền <tienNhanNo7> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan7>, tại:

- ngân hàng <NganHang7>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang7>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode7>

- tên người hưởng: <benThuHuong7>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong7>

- Phí: Bên chuyển chịu

**8.** số tiền <tienNhanNo8> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan8>, tại:

- ngân hàng <NganHang8>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang8>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode8>

- tên người hưởng: <benThuHuong8>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong8>

- Phí: Bên chuyển chịu

**9.** số tiền <tienNhanNo9> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan9>, tại:

- ngân hàng <NganHang9>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang9>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode9>

- tên người hưởng: <benThuHuong9>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong9>

- Phí: Bên chuyển chịu

**10.** số tiền <tienNhanNo10> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan10>, tại:

- ngân hàng <NganHang10>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang10>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode10>

- tên người hưởng: <benThuHuong10>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong10>

- Phí: Bên chuyển chịu

**11.** số tiền <tienNhanNo11> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan11>, tại:

- ngân hàng <NganHang11>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang11>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode11>

- tên người hưởng: <benThuHuong11>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong11>

- Phí: Bên chuyển chịu

**12.** số tiền <tienNhanNo12> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan12>, tại:

- ngân hàng <NganHang12>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang12>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode12>

- tên người hưởng: <benThuHuong12>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong12>

- Phí: Bên chuyển chịu

**13.** số tiền <tienNhanNo13> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan13>, tại:

- ngân hàng <NganHang13>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang13>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode13>

- tên người hưởng: <benThuHuong13>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong13>

- Phí: Bên chuyển chịu

**14.** số tiền <tienNhanNo14> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan14>, tại:

- ngân hàng <NganHang14>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang14>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode14>

- tên người hưởng: <benThuHuong14>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong14>

- Phí: Bên chuyển chịu

**15.** số tiền <tienNhanNo15> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan15>, tại:

- ngân hàng <NganHang15>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang15>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode15>

- tên người hưởng: <benThuHuong15>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong15>

- Phí: Bên chuyển chịu

**16.** số tiền <tienNhanNo16> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan16>, tại:

- ngân hàng <NganHang16>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang16>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode16>

- tên người hưởng: <benThuHuong16>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong16>

- Phí: Bên chuyển chịu

**17.** số tiền <tienNhanNo17> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan17>, tại:

- ngân hàng <NganHang17>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang17>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode17>

- tên người hưởng: <benThuHuong17>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong17>

- Phí: Bên chuyển chịu

**18.** số tiền <tienNhanNo18> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan18>, tại:

- ngân hàng <NganHang18>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang18>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode18>

- tên người hưởng: <benThuHuong18>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong18>

- Phí: Bên chuyển chịu

**19.** số tiền <tienNhanNo19> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan19>, tại:

- ngân hàng <NganHang19>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang19>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode19>

- tên người hưởng: <benThuHuong19>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong19>

- Phí: Bên chuyển chịu

**20.** số tiền <tienNhanNo20> USD, vào:

- tài khoản số <soTaiKhoan20>, tại:

- ngân hàng <NganHang20>

- Địa chỉ ngân hàng: <diaChiNganHang20>

- mã SWIFT CODE: <swiftCode20>

- tên người hưởng: <benThuHuong20>

- Địa chỉ người hưởng: <diaChiBenThuHuong20>

- Phí: Bên chuyển chịu

|  |
| --- |
| **BÊN B CHUYỂN CHO BÊN A:**  **-** số tiền…………… vào:  - tên người hưởng: …………………., tại:  - ngân hàng hưởng: …………………,  **Điều 2: Điều khoản đặt cọc (nếu có):**  **-** Bên B chuyển cho Bên A số tiền đặt cọc bằng VND để bảo đảm cho việc thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng là: 0 VNĐ (Bằng chữ: Không đồng)   * Trường hợp Bên B thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng thì Bên A sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền đặt cọc trên cho Bên B sau khi các Bên đã thực hiện xong giao dịch mua bán ngoại tệ theo Hợp đồng này. * Trường hợp Bên B không thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng hoặc từ chối thực hiện Hợp đồng này khi đến hạn thanh toán thì toàn bộ số tiền đặt cọc sẽ thuộc về Bên A như là một khoản tiền bồi thường của Bên B cho Bên A do việc không thực hiện đúng nghĩa vụ của Hợp đồng. |

**Điều 3: Nghĩa vụ của các bên tham gia**

- Bên B cam kết hoàn trả bản sao y bản gốc chứng từ, gồm: hóa đơn thương mại, tờ khai hải quan, vận đơn và các chứng từ khác liên quan đến nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ và xuất trình tờ khai bản gốc, chậm nhất vào ngày: …../…./…. (trường hợp yêu cầu thanh toán ứng trước HĐ ngoại thương).

- Các bên phải tuân thủ mọi quy định hiện hành về quản lý ngoại hối của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trường hợp Bên B mua ngoại tệ phải sử dụng ngoại tệ đúng mục đích, cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan đến giao dịch này theo yêu cầu của Bên A.

- Các bên không được đơn phương chấm dứt trước thời hạn, kéo dài hoặc hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết. Trường hợp bên nào vi phạm sẽ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế mà bên kia phải chịu do việc không thực hiện Hợp đồng hoặc thực hiện không đúng các điều khoản trong Hợp đồng gây ra.

**Điều 4: Xử lý vi phạm hợp đồng:**

4.1. Trường hợp một trong hai bên thực hiện thanh toán chậm sau ngày thanh toán của Hợp đồng này sẽ phải chịu phạt. Số tiền phạt được tính dựa trên số tiền chậm thanh toán, số ngày chậm thanh toán và mức lãi suất phạt chậm thanh toán.

**Số tiền phạt chậm thanh toán = Số tiền chậm thanh toán x số ngày chậm thanh toán x 150%**

**x LSCVNH.**

Trong đó:

- Số tiền chậm thanh toán: Số tiền VND (hoặc ngoại tệ quy đổi VND) theo tỷ giá quy định tại khoản 1.1 Điều 1 Hợp đồng này mà Bên B chậm thanh toán cho Bên A hoặc số tiền VND (hoặc ngoại tệ quy đổi VND) theo tỷ giá quy định tại khoản 1.1 Điều 1 Hợp đồng này mà Bên A chậm thanh toán cho Bên B.

- Số ngày chậm thanh toán: tính từ ngày thanh toán của Hợp đồng đến ngày số tiền chậm thanh toán được thanh toán cho Bên A hoặc Bên B theo quy định tại Hợp đồng này.

- LSCVNH: Lãi suất cho vay ngắn hạn VND của Bên A áp dụng vào ngày thanh toán hợp đồng.

4.2. Trường hợp Bên B từ chối thực hiện Hợp đồng khi đến hạn thì sẽ chịu mức phạt vi phạm hợp đồng là 1% của số lượng ngoại tệ Bên B cam kết mua của Bên A [áp dụng trong trường hợp không có thỏa thuận đặt cọc].

**Điều 5: Điều khoản chung:**

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung đã thoả thuận trên nguyên tắc trung thực, rõ ràng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định tham gia giao dịch của mình.

- Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này phải được sự chấp thuận bằng văn bản của hai bên và được điều chỉnh bởi Pháp luật Việt Nam.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, hai bên sẽ chủ động thông báo cho nhau để cùng giải quyết trên cơ sở thương lượng.

- Trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng thì mỗi bên có quyền yêu cầu Toà án nhân dân có thẩm quyền giải quyết.

- Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký, được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A ĐẠI DIỆN BÊN B**

*(Ký tên, đóng dấu) (Ký tên, đóng dấu)*